**ĐỀ KIỂM TRA 45 PHÚT SINH 7**

**I. Trắc nghiệm (4,0đ)**

**Em hãy chọn câu trả lời đúng**

**Câu 1.** Trùng giày có hình dạng:

A. Có hình khối như chiếc giày, không đối xứng B. Đối xứng

C. Dẹp như chiếc giày D. Không đối xứng

**Câu 2.** Vì sao sứa thích nghi được với đời sống di chuyển tự do?

A. Cơ thể có nhiều tua.

B. Ruột dạng túi.

C. Cơ thể hình dù, có tầng keo dày để dễ nổi, lỗ miệng quay xuống dưới.

D. Màu sắc cơ thể sặc sỡ.

**Câu 3.** Những đại diện nào thuộc ngành giun đốt:

A. Giun đất, đỉa, giun rễ lúa B. Giun đỏ, giun móc câu

C. Rươi, giun đỏ, giun đất D. Cả A,B,C

**Câu 4.** Vì sao nói động vật đem lại lợi ích cho con người?

A. Vì động vật cung cấp nguyên liệu và truyền bệnh cho con người.

B. Vì động vật rất đa dạng và phong phú.

C. Vì động vật gần gũi với con người.

D. Vì đ/vật cung cấp nguyên liệu, dùng cho học tập, nghiên cứu và các hỗ trợ khác.

**Câu 5.** Trùng roi giống thực vật ở điểm nào ?

A. Tự dưỡng ,dị dưỡng , có diệp lục ,có nhân B. Tự dưỡng , có thành xenlulozơ

C. Tự dưỡng ,có diệp lục ,có nhân D. Gồm cả 3 ý nêu trên.

**Câu 6.** Trùng sốt rét vào cơ thể người bằng con đường nào ?

A. Qua ăn uống B. Qua máu

C. Qua hô hấp D. Cả a,b,c đúng.

**Câu 7.** Tiêu hóa thức ăn của thủy tức do loại tế bào nào đảm nhiệm

A. Tế bào mô cơ tiêu hóa B. Tế bào mô bì cơ

C. Tế bào gai D. Tế bào thần kinh

**Câu 8.** Trong các Giun tròn sau giun nào kí sinh ở thực vật?

A. Giun kim B. Giun móc câu.

C. Giun đũa D. Giun rễ lúa.

**II. Tự luận (6,0đ)**

**Câu 1.** (2đ)

Trình bày đặc điểm chung và vai trò thực tiễn của ngành Ruột khoang? (2,0đ)

**Câu 2.** Mô tả vòng đời của giun đũa? (1,5đ)

**Câu 3.** Vì sao san hô sống tập đoàn? Người ta làm thế nào để có cành san hô làm vật trang trí ? (1,0 đ)

**Câu 4.** Nêu các biện pháp phòng chống giun sán kí sinh ở người? (1,5 đ)

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I. Trắc nghiệm (4,0 đ)** Mỗi câu đúng được (0,5đ)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **C** | **D** | **A** | **B** | **A** | **D** |

**II. Tự luận (6,0đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2 điểm)** | Đặc điểm chung của Ruột khoang là:  - Cơ thể có đối xứng tỏa tròn.Ruột dạng túi.  - Thành cơ thể có hai lớp tế bào  - Tự vệ và tấn công bằng tế bào gai.  \*Vai trò:  *-*  Tạo vẻ đẹp thiên nhiên, góp phần hình thành cảnh quan độc đáo ở biển.  - Nhiều loài san hô là nguyên liệu quý để làm đồ trang trí và trang sức. cung cấp đá vôi cho xây dựng.  - Làm thực phẩm có giá trị như:Sứa sen ,sưa rô.Hóa thạch san hô góp phần nghiên cứu địa chất . | **1**  **1** |
| **Câu 2**  **(1 điểm)** | Giun đũa (trong ruột người) → đẻ trứng → ấu trùng trong trứng -> thức ăn sống -> ruột non (ấu trùng) -> máu, gan, tim, phổi. | **1** |
| **Câu 3**  **(1,5 điểm)** | - San hô sống tập đoàn vì ở san hô khi mọc chồi ra vẫn tiếp tục dính vào cơ thể bố mẹ để tạo thành tập đoàn  - Người ta thường bẻ cành san hô ngâm vào nước vôi nhằm hủy hoại phần thịt của san hô, làm trơ ra bộ xương bằng đá vôi, được dùng làm vật trang trí. | **0,5**  **1** |
| **Câu 4**  **(1,5 đ)** | - Vệ sinh thân thể như: Rửa tay trước khi ăn, tắm giặt hằng ngày, không đi chân đất,…  - Vệ sinh trong ăn uống: ăn chín, uống sôi, không ăn thịt tái, hạn chế ăn rau sống,…  - Vệ sinh môi trường. Uống thuốc tẩy giun định kì 6 tháng 1 lần. | **0,5**  **0,5**  **0,5** |